

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM HỌC 2018 - 2019

(Kèm theo Thông báo số: /TB-ĐHLN-TCCB ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp)

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
1	Cao Quốc An	Chủ tịch Hội đồng trường	Hội đồng trường	X				
2	Trần Văn Chữ	Hiệu trưởng	Ban Giám hiệu	X				
3	Phạm Văn Chương	Phó Hiệu trưởng	Ban Giám hiệu	X				
4	Bùi Thế Đồi	Phó Hiệu trưởng	Ban Giám hiệu	X				
5	Trần Quang Bảo	Phó Hiệu trưởng	Ban Giám hiệu	X				
6	Nguyễn Văn Chung	Chuyên viên	Văn phòng Đảng ủy	X				
7	Đỗ Mạnh Hùng	Chuyên viên	Văn phòng Công đoàn	X				
8	Vũ Đăng Tuệ	Phó Trưởng phòng	Phòng Tổ chức cán bộ	X				
9	Kiều Trí Đức	Phó Trưởng phòng	Phòng Tổ chức cán bộ	X				
10	Nguyễn Thị Hằng	Chuyên viên	Phòng Tổ chức cán bộ	X				
11	Nguyễn Minh Ngọc	Chuyên viên chính	Phòng Tổ chức cán bộ	X				
12	Cao Thị Hoa	Chuyên viên	Phòng Tổ chức cán bộ		X			
13	Ninh Thanh Tịnh	Chuyên viên	Phòng Tổ chức cán bộ		X			LĐHĐ
14	Trần Thị Linh	Phó Hiệu trưởng	Phòng Tổ chức cán bộ		X			
15	Doãn Văn Hạnh	Trưởng phòng	Phòng Thanh tra	X				
16	Nguyễn Như Hoàng	Phó Trưởng phòng	Phòng Thanh tra	X				
17	Lại Hợp Phương	Kỹ sư	Phòng Thanh tra	X				

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
18	Nguyễn Văn Hồng	Chuyên viên	Phòng Thanh tra	X				
19	Phạm Minh Toại	Trưởng phòng	Phòng Đào tạo	X				
20	Phạm Văn Hùng	Phó Trưởng phòng	Phòng Đào tạo	X				
21	Lê Ngọc Hoàn	Phó Trưởng phòng	Phòng Đào tạo	X				
22	Phan Thị Mùi	Chuyên viên	Phòng Đào tạo		X			
23	Đoàn Thu Hằng	Chuyên viên chính	Phòng Đào tạo		X			
24	Trần Thị Ngọc	Chuyên viên	Phòng Đào tạo		X			
25	Đoàn Kim Thoan	Chuyên viên	Phòng Đào tạo		X			
26	Nguyễn Văn Hà	Chuyên viên	Phòng Đào tạo		X			
27	Dương Văn Minh	Chuyên viên	Phòng Đào tạo		X			
28	Nguyễn Mạnh Cường	Chuyên viên	Phòng Đào tạo		X			
29	Nguyễn Văn Huyền	Giáo viên TH	Phòng Đào tạo		X			
30	Nguyễn Thế Kỳ	Chuyên viên	Phòng Đào tạo		X			
31	Lương Thế Hưng	Chuyên viên	Phòng Đào tạo		X			LĐHĐ
32	Bùi Thúy Nga	Chuyên viên	Phòng Đào tạo		X			LĐHĐ
33	Nguyễn Thị Diệu Thúy	Chuyên viên	Phòng Đào tạo		X			
34	Nguyễn Quý Lượng	Chuyên viên	Phòng Đào tạo		X			LĐHĐ
35	Phạm Thị Minh Huấn	Chuyên viên	Tổ truyền thông		X			LĐHĐ
36	Nguyễn Trung Kiên	Chuyên viên	Tổ truyền thông		X			
37	Hồ Văn Hóa	Tổ trưởng	Tổ truyền thông		X			
38	Nguyễn Hùng Nam	Chuyên viên	Tổ truyền thông		X			

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
39	Đồng Thanh Hải	Trưởng phòng	Phòng Đào tạo sau đại học	X				
40	Vũ Tiến Thịnh	Phó Trưởng phòng	Phòng Đào tạo sau đại học	X				
41	Trần Thị Minh	Chuyên viên chính	Phòng Đào tạo sau đại học	X				
42	Phạm Tuấn Tùng	Nghiên cứu viên	Phòng Đào tạo sau đại học		X			
43	Nguyễn Tuấn Anh	Chuyên viên	Phòng Đào tạo sau đại học		X			
44	Lê Thị Thu Giang	Chuyên viên	Phòng Đào tạo sau đại học		X			LĐHĐ
45	Nguyễn Thị Hồng Huế	Chuyên viên	Phòng Đào tạo sau đại học		X			
46	Nguyễn Đăng Đăng	Chuyên viên	Phòng Đào tạo sau đại học		X			LĐHĐ
47	Đỗ Quốc Tuấn	Chuyên viên	Phòng Đào tạo sau đại học		X			LĐHĐ
48	Nguyễn Thị Tuyết Anh	Chuyên viên	Phòng Đào tạo sau đại học	X				
49	Trần Đức Thắng	Chuyên viên	Phòng Đào tạo sau đại học		X			
50	Đào Duy Phương	Trưởng phòng	Phòng Tài chính, kế toán	X				
51	Bùi Thị Sen	Phó Trưởng phòng	Phòng Tài chính, kế toán	X				
52	Vũ Thị Thúy Mai	Kế toán viên	Phòng Tài chính, kế toán	X				
53	Trần Thị Nam Anh	Kế toán viên	Phòng Tài chính, kế toán	X				
54	Trần Minh Hải	Kế toán viên	Phòng Tài chính, kế toán	X				
55	Phạm Thị Tuyết Mai	Giảng viên	Phòng Tài chính, kế toán	X				
56	Nguyễn Danh Hưng	Chuyên viên	Phòng Tài chính, kế toán	X				LĐHĐ
57	Nguyễn Thị Thanh Hương	Kế toán viên	Phòng Tài chính, kế toán	X				LĐHĐ
58	Lý Thị Yên	Kế toán viên	Phòng Tài chính, kế toán	X				LĐHĐ
59	Nguyễn Tiến Đạt	Kế toán viên	Phòng Tài chính, kế toán	X				LĐHĐ

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
60	Lê Hải Linh	Kế toán viên	Phòng Tài chính, kế toán	X				LĐHĐ
61	Nguyễn Hồng Sơn	Trưởng phòng	Phòng Quản lý đầu tư	X				
62	Lê Vũ Thanh	Phó Trưởng phòng	Phòng Quản lý đầu tư	X				
63	Trần Đức Chính	Phó Trưởng phòng	Phòng Quản lý đầu tư	X				
64	Trịnh Thị Thu Thảo	Cán sự	Phòng Quản lý đầu tư		X			
65	Tô Văn Kiên	Kỹ sư	Phòng Quản lý đầu tư	X				
66	Phạm Quý Lượng	Kỹ sư	Phòng Quản lý đầu tư	X				
67	Nguyễn Quang Thắng	Chuyên viên	Phòng Quản lý đầu tư		X			
68	Nguyễn Khắc Báu	Chuyên viên	Phòng Quản lý đầu tư		X			LĐHĐ
69	Nguyễn Vũ Lâm	Trưởng phòng	Phòng Hành chính, tổng hợp	X				
70	Nguyễn Trọng Cương	Phụ trách tổ	Tổ Tổng hợp	X				
71	Nguyễn Thu Ninh	Nhân viên	Tổ Tổng hợp	X				
72	Tạ Phương Ngân	Nhân viên	Tổ Tổng hợp		X			LĐHĐ
73	Phạm Thị Hiền	Nhân viên	Tổ Tổng hợp		X			LĐHĐ
74	Nguyễn Văn Quế	Nhân viên	Tổ Tổng hợp		X			
75	Trần Văn Tới	Nhân viên	Tổ Tổng hợp		X			LĐHĐ
76	Trần Thị Quỳnh	Nhân viên	Tổ Tổng hợp		X			LĐHĐ
77	Kiều Xuân Vân	Nhân Viên	Tổ Tổng hợp				X	LĐHĐ
78	Phạm Lê Hoa	Phó Trưởng phòng	Tổ Hành chính		X			
79	Vũ Khắc Hạnh	Tổ Phó	Tổ Hành chính		X			
80	Phan Diệu Linh	Nhân viên	Tổ Hành chính		X			LĐHĐ

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
81	Nguyễn Thị Nguyệt	Nhân viên	Tổ Hành chính		X			LĐHĐ
82	Đào Thị Thu	Nhân viên	Tổ Hành chính		X			LĐHĐ
83	Nguyễn Văn Hoàng	Nhân viên	Tổ Hành chính	X				LĐHĐ
84	Doãn Trung thảo	Nhân viên	Tổ Hành chính		X			LĐHĐ
85	Cao Thị Tơ	Nhân viên	Tổ Hành chính	X				LĐHĐ
86	Bùi Hồng Dương	Phụ trách tổ	Tổ Xe		X			LĐHĐ
87	Đặng Đình Thập	Nhân viên	Tổ Xe		X			
88	Nguyễn Ngọc Anh	Nhân viên	Tổ Xe	X				LĐHĐ
89	Tô Văn Quế	Tổ trưởng	Tổ Điện, nước	X				
90	Nguyễn Văn Vượng	Nhân viên	Tổ Điện, nước		X			LĐHĐ
91	Trần Đức Thành	Nhân viên	Tổ Điện, nước		X			LĐHĐ
92	Nguyễn Văn Đăng	Nhân viên	Tổ Điện, nước		X			LĐHĐ
93	Nguyễn Thanh Tuyền	Nhân viên	Tổ Điện, nước		X			LĐHĐ
94	Nguyễn Thanh Bình	Nhân viên	Tổ Điện, nước		X			LĐHĐ
95	Đỗ Bá Thực	Nhân viên	Tổ Điện, nước		X			LĐHĐ
96	Nguyễn Ngọc Kiên	Nhân viên	Tổ Điện, nước		X			LĐHĐ
97	Nguyễn Hữu Cường	Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng	X				
98	Trịnh Hiền Mai	Phó Trưởng phòng	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng	X				
99	Nguyễn Thị Thu Hà	Chuyên viên	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng	X				
100	Vũ Văn Lương	Chuyên viên	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng	X				
101	Phạm Thạch	Giảng viên	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng	X				

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
102	Lê Thị Thu Hiền	Chuyên viên	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng	X				
103	Trần Thị Hậu	Chuyên viên	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng	X				
104	Đặng Thị Thắm	Chuyên viên	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng	X				
105	Lưu Văn Hoàn	Chuyên viên	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng	X				LĐHĐ
106	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	Chuyên viên	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng		X			LĐHĐ
107	Doãn Đỗ Hải	Chuyên viên	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng		X			LĐHĐ
108	Nguyễn Sỹ Hà	Trưởng phòng	Phòng Chính trị và Công tác sinh viên	X				
109	Nguyễn Chí Lâm	Phó Trưởng phòng	Phòng Chính trị và Công tác sinh viên	X				
110	Nguyễn Văn Úc	Nhân viên	Phòng Chính trị và Công tác sinh viên		X			
111	Phạm Gia Thanh	Chuyên viên	Phòng Chính trị và Công tác sinh viên	X				
112	Nguyễn Hoàng Giang	Chuyên viên	Phòng Chính trị và Công tác sinh viên	X				
113	Trần Đình Mạnh	Chuyên viên	Phòng Chính trị và Công tác sinh viên	X				
114	Lê Thị Thanh Mai	Cán sự	Phòng Chính trị và Công tác sinh viên	X				LĐHĐ
115	Nguyễn Đàm Vương	Chuyên viên	Phòng Chính trị và Công tác sinh viên	X				LĐHĐ
116	Ngô Thanh Sơn	Cán sự	Phòng Chính trị và Công tác sinh viên		X			LĐHĐ
117	Nguyễn Thị Nga	Chuyên viên	Phòng Chính trị và Công tác sinh viên		X			LĐHĐ
118	Vũ Nguyên Đán	Chuyên viên	Phòng Chính trị và Công tác sinh viên	X				LĐHĐ
119	Vũ Huy Đại	Trưởng phòng	Phòng Khoa học và Công nghệ	X				
120	Hoàng Thị Tuyết	Chuyên viên chính	Phòng Khoa học và Công nghệ	X				
121	Trần Hải Long	Chuyên viên	Phòng Khoa học và Công nghệ		X			
122	Đặng Tuấn Anh	Chuyên viên	Phòng Khoa học và Công nghệ	X				

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
123	Trần Thị Bích Thảo	Chuyên viên	Phòng Khoa học và Công nghệ		X			
124	Trần Thị Hằng	Chuyên viên	Phòng Khoa học và Công nghệ		X			LĐHĐ
125	Mai Thị Thư	Chuyên viên	Phòng Khoa học và Công nghệ		X			
126	Hoàng Văn Sâm	Trưởng phòng	Phòng Hợp tác quốc tế	X				
127	Lê Xuân Phương	Phó Trưởng phòng	Phòng Hợp tác quốc tế	X				
128	Trần Thị Thu Hà	Phó Trưởng phòng	Phòng Hợp tác quốc tế	X				
129	Tô Thị Thơm	Chuyên viên	Phòng Hợp tác quốc tế		X			
130	Nguyễn Hải Yến	Chuyên viên	Phòng Hợp tác quốc tế		X			LĐHĐ
131	Nguyễn Duy Vượng	Chuyên viên	Phòng Hợp tác quốc tế		X			LĐHĐ
132	Hoàng Thị Tươi	Kỹ sư	Phòng Hợp tác quốc tế		X			LĐHĐ
133	Nguyễn Vũ Giang	Chuyên viên	Phòng Hợp tác quốc tế		X			LĐHĐ
134	Nguyễn Phúc Yên	Trưởng phòng	Phòng Quản trị, thiết bị	X				
135	Lê Ngọc Ánh	Phó Trưởng phòng	Tổ quản trị	X				
136	Bùi Xuân Thủy	Tổ trưởng	Tổ quản trị	X				
137	Nguyễn Thanh Tân	Chuyên viên	Tổ quản trị		X			
138	Nguyễn Quốc Tuấn	Kỹ sư	Tổ quản trị		X			
139	Trương Đỗ Thắng	Chuyên viên	Tổ quản trị	X				
140	Quách Ngọc Huế	Nhân viên	Tổ quản trị		X			LĐHĐ
141	Bùi Thành Đạt	Chuyên viên	Tổ quản trị		X			LĐHĐ
142	Vũ Văn Phong	Kỹ thuật viên	Tổ quản trị		X			LĐHĐ
143	Nguyễn Phương Thảo	Kỹ thuật viên	Tổ quản trị		X			LĐHĐ

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
144	Trần Thị Nhung	Nhân viên	Tổ quản trị	X				LĐHĐ
145	Phạm Thế Hùng	Tổ trưởng	Tổ cảnh quan môi trường	X				
146	Tạ Đăng Thịnh	Phó Tổ trưởng	Tổ cảnh quan môi trường	X				LĐHĐ
147	Lê Văn Long	Kỹ sư	Tổ cảnh quan môi trường		X			LĐHĐ
148	Bùi Đức Hùng	Nhân viên	Tổ cảnh quan môi trường		X			LĐHĐ
149	Lương Thị Thu Hương	Nhân viên	Tổ cảnh quan môi trường		X			LĐHĐ
150	Đàm Thị Lan	Nhân viên	Tổ cảnh quan môi trường		X			LĐHĐ
151	Trịnh Thị Toán	Nhân viên	Tổ cảnh quan môi trường		X			LĐHĐ
152	Nguyễn Thị Phương	Nhân viên	Tổ cảnh quan môi trường		X			LĐHĐ
153	Phạm Thị Ninh	Nhân viên	Tổ cảnh quan môi trường		X			LĐHĐ
154	Lưu Thị Hân	Nhân viên	Tổ cảnh quan môi trường		X			LĐHĐ
155	Lưu Thị Hoan	Nhân viên	Tổ cảnh quan môi trường		X			LĐHĐ
156	Ngô Thị Nữ	Nhân viên	Tổ cảnh quan môi trường		X			LĐHĐ
157	Đỗ Thị Nhiên	Nhân viên	Tổ cảnh quan môi trường		X			LĐHĐ
158	Ngô Thị Thùy	Nhân viên	Tổ cảnh quan môi trường		X			LĐHĐ
159	Nguyễn Thị Tươi	Tổ trưởng	Tổ Giảng đường	X				
160	Đinh Thị Hồng	Nhân viên	Tổ Giảng đường		X			LĐHĐ
161	Dương Việt Hùng	Chuyên viên	Tổ Giảng đường		X			LĐHĐ
162	Bùi Vũ Khánh	Nhân viên	Tổ Giảng đường		X			LĐHĐ
163	Trần Biên Cương	Nhân viên	Tổ Giảng đường		X			LĐHĐ
164	Phạm Quỳnh Hương	Nhân viên	Tổ Giảng đường		X			LĐHĐ

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
165	Vũ Thị Hân	Nhân viên	Tổ Giảng đường		X			LĐHĐ
166	Vũ Thị Diện	Nhân viên	Tổ Giảng đường		X			LĐHĐ
167	Trần Thị Thùy Linh	Nhân viên	Tổ Giảng đường		X			LĐHĐ
168	Trần Thị Lệ Hằng	Nhân viên	Tổ Giảng đường		X			LĐHĐ
169	Lương Thị Thúy Hằng	Nhân viên	Tổ Giảng đường		X			LĐHĐ
170	Phạm Thị Dương	Nhân viên	Tổ Giảng đường		X			LĐHĐ
171	Nguyễn Thị Yến	Nhân viên	Tổ Giảng đường		X			LĐHĐ
172	Sỹ Thị Thoa	Nhân viên	Tổ Giảng đường		X			LĐHĐ
173	Nguyễn Thị Hiếu	Nhân viên	Tổ Giảng đường		X			LĐHĐ
174	Nguyễn Thị Dung	Nhân viên	Tổ Giảng đường		X			LĐHĐ
175	Tạ Phương Liên	Nhân viên	Tổ Giảng đường		X			LĐHĐ
176	Cao xuân Khởi	Trưởng phòng	Phòng bảo vệ	X				
177	Đỗ Thanh Lượng	Tổ trưởng	Tổ bảo vệ rừng	X				LĐHĐ
178	Kiều Văn Quyên	Nhân viên BV	Tổ bảo vệ rừng		X			LĐHĐ
179	Lê Văn Tùng	Nhân viên BV	Tổ bảo vệ rừng		X			LĐHĐ
180	Tô Hiến Sỹ	Nhân viên BV	Tổ bảo vệ rừng		X			LĐHĐ
181	Nguyễn Văn Thắng	Nhân viên BV	Tổ bảo vệ rừng		X			LĐHĐ
182	Nguyễn Đắc Tô	Nhân viên BV	Tổ bảo vệ rừng		X			LĐHĐ
183	Hồ Viết Thành	Phó Trưởng phòng	Phòng bảo vệ	X				
184	Phạm Huy Tâm	Tổ trưởng	Tổ bảo vệ cơ quan		X			
185	Trần Văn Đường	Nhân viên BV	Tổ bảo vệ cơ quan		X			LĐHĐ

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
186	Trần Đức Đoài	Nhân viên BV	Tổ bảo vệ cơ quan		X			LĐHĐ
187	Nguyễn Minh Trung	Nhân viên BV	Tổ bảo vệ cơ quan		X			LĐHĐ
188	Nguyễn Văn Lân	Nhân viên BV	Tổ bảo vệ cơ quan		X			LĐHĐ
189	Nguyễn Thế Nùng	Nhân viên BV	Tổ bảo vệ cơ quan		X			LĐHĐ
190	Nguyễn Cao Đài	Nhân viên BV	Tổ bảo vệ cơ quan		X			LĐHĐ
191	Trịnh Văn Quý	Nhân viên BV	Tổ bảo vệ cơ quan		X			LĐHĐ
192	Tô Đình Reo	Nhân viên BV	Tổ bảo vệ cơ quan		X			LĐHĐ
193	Ngô Văn Tú	Nhân viên BV	Tổ bảo vệ cơ quan		X			LĐHĐ
194	Nguyễn Quang Kiên	Nhân viên BV	Tổ bảo vệ cơ quan		X			LĐHĐ
195	Phạm Văn Thuận	Nhân viên BV	Tổ bảo vệ cơ quan		X			LĐHĐ
196	Hồ Xuân Hà	Nhân viên BV	Tổ bảo vệ cơ quan		X			LĐHĐ
197	Đào Anh Dũng	Nhân viên BV	Tổ bảo vệ cơ quan		X			LĐHĐ
198	Lường Việt Đức	Nhân viên BV	Tổ bảo vệ cơ quan		X			LĐHĐ
199	Hoàng Hữu Dương	Nhân viên BV	Tổ bảo vệ cơ quan		X			LĐHĐ
200	Đỗ Xuân Khiêm	Nhân viên BV	Tổ bảo vệ cơ quan		X			LĐHĐ
201	Lê Công Bằng	Nhân viên BV	Tổ bảo vệ cơ quan		X			LĐHĐ
202	Dương Văn Lưu	Nhân viên BV	Tổ bảo vệ cơ quan		X			LĐHĐ
203	Nguyễn Đình Thoán	Tổ phó	Tổ bảo vệ cơ quan		X			
204	Lê Xuân Trường	Trưởng khoa	Khoa Lâm học		X			
205	Trần Việt Hà	Phó Trưởng Khoa	Bộ môn Lâm sinh	X				
206	Phạm Thị Hạnh	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Lâm sinh		X			

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
207	Lê Hồng Liên	Giảng viên	Bộ môn Lâm sinh		X			
208	Trần Thị Mai Sen	Giảng viên	Bộ môn Lâm sinh		X			
209	Trần Thị Yến	Giảng viên	Bộ môn Lâm sinh		X			
210	Nguyễn Thị Thu Hằng	Giảng viên	Bộ môn Lâm sinh		X			
211	Hoàng Kim Nghĩa	Giảng viên	Bộ môn Lâm sinh	X				
212	Phạm Thị Quỳnh	Giảng viên	Bộ môn Lâm sinh		X			LĐHĐ
213	Nguyễn Thanh Thủy Vân	Chuyên viên	Bộ môn Lâm sinh	X				
214	Phí Đăng Sơn	Trưởng bộ môn	Bộ môn Khoa học đất	X				
215	Nguyễn Hoàng Hương	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Khoa học đất	X				
216	Nguyễn Thị Bích Phượng	Giảng viên	Bộ môn Khoa học đất		X			
217	Trần Thị Quyên	Giảng viên	Bộ môn Khoa học đất		X			
218	Trần Thị Nhâm	Giảng viên	Bộ môn Khoa học đất	X				
219	Đinh Mai Vân	Giảng viên	Bộ môn Khoa học đất	X				
220	Hoàng Thị Thu Duyên	Giảng viên	Bộ môn Khoa học đất		X			
221	Phạm Thế Anh	Trưởng bộ môn	Bộ môn Điều tra quy hoạch rừng		X			
222	Nguyễn Hồng Hải	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Điều tra quy hoạch rừng	X				
223	Lê Tuấn Anh	Giảng viên	Bộ môn Điều tra quy hoạch rừng	X				
224	Cao Thị Thu Hiền	Giảng viên	Bộ môn Điều tra quy hoạch rừng	X				
225	Đào Thị Hoa Hồng	Giảng viên	Bộ môn Điều tra quy hoạch rừng	X				
226	Vi Việt Đức	Giảng viên	Bộ môn Điều tra quy hoạch rừng	X				
227	Vũ Tiến Hưng	Giảng viên	Bộ môn Điều tra quy hoạch rừng		X			

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
228	Hoàng Thị Thu Trang	Giảng viên	Bộ môn Điều tra quy hoạch rừng	X				
229	Vũ Thị Hường	Giảng viên	Bộ môn Điều tra quy hoạch rừng	X				
230	Lương Thị Phương	Giảng viên	Bộ môn Điều tra quy hoạch rừng		X			
231	Trần Hữu Viên	Giảng viên cao cấp	Bộ môn Điều tra quy hoạch rừng		X			
232	Nguyễn Minh Thanh	Giám đốc Trung tâm	Trung tâm Nghiên cứu Lâm nghiệp và Biến đổi khí hậu	X				
233	Lê Thị Khiếu	Phó Giám đốc Trung tâm	Trung tâm Nghiên cứu Lâm nghiệp và Biến đổi khí hậu	X				
234	Phạm Quang Việt	KSHDTH	Trung tâm Nghiên cứu Lâm nghiệp và Biến đổi khí hậu		X			
235	Đỗ Thị Quế Lâm	KSHDTH	Trung tâm Nghiên cứu Lâm nghiệp và Biến đổi khí hậu		X			
236	Trần Thị Hằng	KSHDTH	Trung tâm Nghiên cứu Lâm nghiệp và Biến đổi khí hậu		X			
237	Nguyễn Thị Bích Hòa	Kỹ thuật viên	Trung tâm Nghiên cứu Lâm nghiệp và Biến đổi khí hậu	X				
238	Phạm Thị Hiền	Kỹ sư	Trung tâm Nghiên cứu Lâm nghiệp và Biến đổi khí hậu		X			LĐHĐ
239	Trần Thanh Sơn	Kỹ sư	Trung tâm Nghiên cứu Lâm nghiệp và Biến đổi khí hậu	X				LĐHĐ
240	Lương Kim Chi	Kỹ thuật viên	Trung tâm Nghiên cứu Lâm nghiệp và Biến đổi khí hậu	X				LĐHĐ
241	Bùi Thị Vân	Kỹ thuật viên	Trung tâm Nghiên cứu Lâm nghiệp và Biến đổi khí hậu		X			LĐHĐ
242	Nguyễn Thị Dung	Chuyên viên	Trung tâm Nghiên cứu Lâm nghiệp và Biến đổi khí hậu	X				
243	Dương Văn Tài	Trưởng khoa	Khoa Cơ điện và Công trình	X				
244	Trần Văn Tường	Trưởng bộ môn	Bộ môn Công nghệ và Máy chuyên dùng	X				
245	Đặng Thị Tố Loan	Giảng viên	Bộ môn Công nghệ và Máy chuyên dùng	X				
246	Nguyễn Thị Huyền Trang	Chuyên viên	Bộ môn Công nghệ và Máy chuyên dùng		X			LĐHĐ
247	Phạm Văn Tĩnh	Phó Trưởng Khoa	Bộ môn Kỹ thuật công trình	X				
248	Đặng Văn Thanh	Trưởng bộ môn	Bộ môn Kỹ thuật công trình	X				

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
249	Lê Thị Huệ	Giảng viên	Bộ môn Kỹ thuật công trình		X			
250	Phạm Minh Việt	Giảng viên	Bộ môn Kỹ thuật công trình		X			
251	Hoàng Gia Dương	Giảng viên	Bộ môn Kỹ thuật công trình	X				
252	Phạm Văn Thuyết	Giảng viên	Bộ môn Kỹ thuật công trình	X				
253	Phạm Quang Đạt	Giảng viên	Bộ môn Kỹ thuật công trình		X			
254	Vũ Minh Ngọc	Giảng viên	Bộ môn Kỹ thuật công trình	X				
255	Cao Đức Thịnh	Giảng viên	Bộ môn Kỹ thuật công trình		X			LĐHĐ
256	Dương Mạnh Hùng	Giảng viên	Bộ môn Kỹ thuật công trình		X			LĐHĐ
257	Đặng Thị Hồng	Giảng viên	Bộ môn Kỹ thuật công trình		X			LĐHĐ
258	Nguyễn Thị Tình	Giảng viên	Bộ môn Kỹ thuật công trình		X			LĐHĐ
259	Lê Văn Thái	Phó Trưởng Khoa	Bộ môn Kỹ thuật cơ khí	X				
260	Trần Văn Tùng	Trưởng bộ môn	Bộ môn Kỹ thuật cơ khí	X				
261	Đặng Thị Hà	Giảng viên	Bộ môn Kỹ thuật cơ khí	X				
262	Nguyễn Bá Vũ	Giảng viên	Bộ môn Kỹ thuật cơ khí		X			LĐHĐ
263	Hoàng Sơn	Trưởng bộ môn	Bộ môn Kỹ thuật điện và Tự động hóa	X				
264	Đinh Hải Lĩnh	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Kỹ thuật điện và Tự động hóa	X				
265	Trần Kim Khuê	Giảng viên	Bộ môn Kỹ thuật điện và Tự động hóa		X			
266	Nguyễn Thị Phụng	Giảng viên	Bộ môn Kỹ thuật điện và Tự động hóa	X				
267	Lê Minh Đức	Giảng viên	Bộ môn Kỹ thuật điện và Tự động hóa	X				
268	Nguyễn Thành Trung	Giảng viên	Bộ môn Kỹ thuật điện và Tự động hóa	X				LĐHĐ
269	Nguyễn Thị Lục	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Cơ sở Kỹ thuật	X				

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
270	Thân Văn Ngọc	Giảng viên	Bộ môn Cơ sở Kỹ thuật		X			LĐHĐ
271	Nguyễn Hoàng Tân	Giảng viên	Bộ môn Cơ sở Kỹ thuật		X			LĐHĐ
272	Vương Quốc Cường	Giảng viên	Bộ môn Cơ sở Kỹ thuật		X			LĐHĐ
273	Nguyễn Đăng Ninh	Giảng viên	Bộ môn Cơ sở Kỹ thuật		X			LĐHĐ
274	Nguyễn Thị Quỳnh Chi	Trưởng bộ môn	Bộ môn Vật lý	X				
275	Dương Xuân Núi	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Vật lý	X				
276	Nguyễn Vũ Cẩm Bình	Giảng viên	Bộ môn Vật lý	X				
277	Bùi Thị Toàn Thư		Bộ môn Vật lý		X			
278	Nguyễn Thị Huyền	Giảng viên	Bộ môn Vật lý	X				LĐHĐ
279	Phạm Quang Khoái	Trưởng bộ môn	Bộ môn Toán	X				
280	Nguyễn Thị Vân Hoà	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Toán	X				
281	Đỗ Thuý Hằng	Giảng viên	Bộ môn Toán		X			
282	Vũ Ngọc Triu	Giảng viên	Bộ môn Toán		X			
283	Lê Thị Huệ	Giảng viên	Bộ môn Toán	X				LĐHĐ
284	Nguyễn Lý Vinh Hạnh	Giảng viên	Bộ môn Toán	X				LĐHĐ
285	Lương Thế Thắng	Giảng viên	Bộ môn Toán		x			LĐHĐ
286	Vũ Thị Khuyến	Giảng viên	Bộ môn Toán		X			LĐHĐ
287	Hoàng Hà	Giám đốc Trung tâm	Trung tâm Thí nghiệm thực hành	X				
288	Đặng Thị Kim Liên	Kỹ sư	Trung tâm Thí nghiệm thực hành		X			
289	Nguyễn Văn Quân	Kỹ sư HĐTH	Trung tâm Thí nghiệm thực hành		X			
290	Trần Văn Quế	Kỹ thuật viên	Trung tâm Thí nghiệm thực hành		X			LĐHĐ

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
291	Phạm Quốc Trí	Kỹ sư HDTH	Trung tâm Thí nghiệm thực hành		X			LĐHĐ
292	Trần Nho Thọ	Kỹ sư HDTH	Trung tâm Thí nghiệm thực hành	X				
293	Phùng Văn Khoa	Trưởng khoa	Khoa Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường	X				
294	Lê Bảo Thanh	Trưởng Bộ môn	Bộ môn Bảo vệ thực vật rừng	X				
295	Nguyễn Thế Nhã	Giảng viên cao cấp	Bộ môn Bảo vệ thực vật rừng	X				
296	Nguyễn Thành Tuấn	Giảng viên	Bộ môn Bảo vệ thực vật rừng	X				
297	Hoàng Thị Hằng	Giảng viên	Bộ môn Bảo vệ thực vật rừng	X				
298	Nguyễn Thị Mai Lương	Giảng viên	Bộ môn Bảo vệ thực vật rừng	X				LĐHĐ
299	Trần Tuấn Kha	Giảng viên	Bộ môn Bảo vệ thực vật rừng			X		
300	Lưu Quang Vinh	Giảng viên	Bộ môn Động vật rừng	X				
301	Nguyễn Hải Hà	Giảng viên	Bộ môn Động vật rừng			X		
302	Nguyễn Đắc Mạnh	Giảng viên	Bộ môn Động vật rừng	X				
303	Giang Trọng Toàn	Giảng viên	Bộ môn Động vật rừng	X				LĐHĐ
304	Tạ Tuyết Nga	Giảng viên	Bộ môn Động vật rừng		X			LĐHĐ
305	Trần Văn Dũng	Giảng viên	Bộ môn Động vật rừng		X			LĐHĐ
306	Vũ Huy Định	Giảng viên	Bộ môn Hóa học	X				
307	Trần Thị Thanh Thủy	Giảng viên	Bộ môn Hóa học	X				
308	Trần Thị Phương	Giảng viên	Bộ môn Hóa học	X				LĐHĐ
309	Đặng Thị Thúy Hật	Giảng viên	Bộ môn Hóa học	X				LĐHĐ
310	Nguyễn Vân Hương	Giảng viên	Bộ môn Hóa học	X				
311	Nguyễn Hải Hòa	Giảng viên	Bộ môn Kỹ thuật môi trường	X				

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
312	Trần Thị Hương	Giảng viên	Bộ môn Kỹ thuật môi trường	X				
313	Nguyễn Thị Bích Hảo	Giảng viên	Bộ môn Kỹ thuật môi trường	X				
314	Thái Thị Thúy An	Giảng viên	Bộ môn Kỹ thuật môi trường	X				LĐHĐ
315	Bùi Xuân Dũng	Giảng viên	Bộ môn Quản lý môi trường	X				
316	Phùng Văn Khoa	Giảng viên	Bộ môn Quản lý môi trường	X				
317	Nguyễn Thị Thanh An	Giảng viên	Bộ môn Quản lý môi trường	X				
318	Ngô Duy Bách	Giảng viên	Bộ môn Quản lý môi trường	X				
319	Kiều Thị Dương	Giảng viên	Bộ môn Quản lý môi trường	X				
320	Lê Thái Sơn	Giảng viên	Bộ môn Quản lý môi trường	X				
321	Trần Thị Đăng Thúy	Giảng viên	Bộ môn Quản lý môi trường	X				LĐHĐ
322	Đặng Đình Chất	Chuyên viên	Bộ môn Quản lý môi trường		X			
323	Trần Ngọc Hải	Giảng viên	Bộ môn Thực vật rừng	X				
324	Phùng Thị Tuyền	Giảng viên	Bộ môn Thực vật rừng	X				
325	Phạm Thanh Hà	Giảng viên	Bộ môn Thực vật rừng	X				
326	Tạ Thị Nữ Hoàng	Giảng viên	Bộ môn Thực vật rừng		X			LĐHĐ
327	Nguyễn Minh Quang	Giảng viên	Bộ môn Thực vật rừng			X		LĐHĐ
328	Đào Thanh Nga	Giảng viên	Bộ môn Thực vật rừng		X			
329	Vương Duy Hưng	Giám đốc	Trung tâm Đa dạng sinh học và quản lý rừng bền vững	X				
330	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Phó Giám đốc	Trung tâm Đa dạng sinh học và quản lý rừng bền vững		X			
331	Bùi Mai Hương	Kỹ sư	Trung tâm Đa dạng sinh học và quản lý rừng bền vững		X			
332	Bùi Xuân Trường	Kỹ sư	Trung tâm Đa dạng sinh học và quản lý rừng bền vững		X			LĐHĐ

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
333	Phan Đức Linh	Kỹ sư	Trung tâm Đa dạng sinh học và quản lý rừng bền vững		X			
334	Nguyễn Văn Lý	Kỹ sư	Trung tâm Đa dạng sinh học và quản lý rừng bền vững		X			
335	Trần Thị Tú Duyệt	Kỹ sư	Trung tâm Đa dạng sinh học và quản lý rừng bền vững		X			
336	Trịnh Văn Thành	Kỹ sư	Trung tâm Đa dạng sinh học và quản lý rừng bền vững		X			
337	Bùi Văn Năng	Giám đốc	Trung tâm Phân tích môi trường và Ứng dụng công nghệ địa không gian	X				
338	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Kỹ sư	Trung tâm Phân tích môi trường và Ứng dụng công nghệ địa không gian	X				LĐHĐ
339	Nguyễn Thị Diễm	Kỹ sư	Trung tâm Phân tích môi trường và Ứng dụng công nghệ địa không gian		X			
340	Lê Văn Vương	Kỹ sư	Trung tâm Phân tích môi trường và Ứng dụng công nghệ địa không gian		X			
341	Nguyễn Thị Huyền	Kỹ thuật viên	Trung tâm Phân tích môi trường và Ứng dụng công nghệ địa không gian	X				
342	Đỗ Thị Thu Phúc	Kỹ thuật viên	Trung tâm Phân tích môi trường và Ứng dụng công nghệ địa không gian	X				
343	Phan Đức Lê	Kỹ sư	Trung tâm Phân tích môi trường và Ứng dụng công nghệ địa không gian	X				
344	Lý Tuấn Trường	Viện trưởng	Viện Công nghiệp gỗ		X			
345	Bùi Đình Toàn	Trưởng phòng	Phòng Tổng hợp		X			
346	Nguyễn Anh Tuấn	Phụ trách Kế toán Viện	Phòng Tổng hợp		X			
347	Vũ Thị Thanh	Chuyên viên	Phòng Tổng hợp		X			LĐHĐ
348	Mai Thị Hoàng Hạnh	Kế toán viên	Phòng Tổng hợp			X		LĐHĐ
349	Tạ Thị Phương Hoa	Trưởng bộ môn	Bộ môn Khoa học gỗ	X				
350	Nguyễn Thị Yên	Giảng viên	Bộ môn Khoa học gỗ	X				
351	Tổng Thị Phượng	Giảng viên	Bộ môn Khoa học gỗ		X			
352	Phan Duy Hưng	Phó Viện trưởng	Bộ môn Công nghệ Chế biến Lâm sản	X				
353	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Trưởng bộ môn	Bộ môn Công nghệ Chế biến Lâm sản		X			

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
354	Nguyễn Thị Thanh Hiền	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Công nghệ Chế biến Lâm sản	X				
355	Phạm Thị Ánh Hồng	Giảng viên	Bộ môn Công nghệ Chế biến Lâm sản		X			
356	Hoàng Thị Thuý Nga	Giảng viên	Bộ môn Công nghệ Chế biến Lâm sản		X			
357	Lê Xuân Ngọc	Giảng viên	Bộ môn Công nghệ Chế biến Lâm sản		X			LĐHĐ
358	Hoàng Tiến Đương		Bộ môn Máy và Tự động hóa Chế biến Lâm sản	X				
359	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Giảng viên	Bộ môn Máy và Tự động hóa Chế biến Lâm sản			X		LĐHĐ
360	Vũ Mạnh Tường	Giám đốc Trung tâm	Trung tâm Thực nghiệm và Phát triển Công nghệ		X			
361	Phan Thị Thiên Thu	Phó Giám đốc Trung tâm	Trung tâm Thực nghiệm và Phát triển Công nghệ	X				
362	Nguyễn Trọng Kiên	Phó Giám đốc Trung tâm	Trung tâm Thực nghiệm và Phát triển Công nghệ		X			
363	Trần Thị Yến	Kỹ sư HDTH	Trung tâm Thực nghiệm và Phát triển Công nghệ		X			
364	Nguyễn Thị Loan	Kỹ sư HDTH	Trung tâm Thực nghiệm và Phát triển Công nghệ		X			
365	Lê Văn Tung	Phó Giám đốc Trung tâm	Trung tâm Thực nghiệm và Phát triển Công nghệ		X			
366	Đỗ Ngọc Anh	Kỹ sư HDTH	Trung tâm Thực nghiệm và Phát triển Công nghệ		X			
367	Lê Ngọc Phước	Kỹ sư HDTH	Trung tâm Thực nghiệm và Phát triển Công nghệ		X			
368	Phan Tùng Hưng	Nghiên cứu viên	Trung tâm Thực nghiệm và Phát triển Công nghệ		X			
369	Nguyễn Thị Hương Giang	Trưởng bộ môn	Bộ môn Nội thất	X				
370	Nguyễn Thị Vĩnh Khánh	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Nội thất	X				
371	Nguyễn Văn Diễn	Giảng viên	Bộ môn Nội thất	X				
372	Nguyễn Đức Bình	Giảng viên	Bộ môn Nội thất		X			
373	Phạm Tường Lâm	Giảng viên	Bộ môn Nội thất		X			LĐHĐ
374	Tô Lan Hương	Giảng viên	Bộ môn Nội thất		X			LĐHĐ

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
375	Đặng Văn Hà	Phó Viện trưởng phụ trách Viện	Viện Kiến trúc cảnh quan và Cây xanh đô thị		X			
376	Trần Thị Ly Ly	Kế toán trưởng	Phòng Tổng hợp		X			
377	Phan Viết Đại	Chuyên viên	Phòng Tổng hợp		X			LĐHĐ
378	Vũ Khánh Quỳnh	Chuyên viên	Phòng Tổng hợp		X			LĐHĐ
379	Nguyễn Thị Yến	Trưởng bộ môn	Bộ môn Lâm nghiệp đô thị	X				
380	Lê Thị Trang	Giảng viên	Bộ môn Lâm nghiệp đô thị		X			LĐHĐ
381	Trần Thị Thu Hoà	Giảng viên	Bộ môn Lâm nghiệp đô thị		X			LĐHĐ
382	Phạm Hoàng Phi	Giám đốc Trung tâm	Phòng Tổng hợp		X			
383	Lê Hoài Thương	Kỹ sư	Phòng Tổng hợp		X			LĐHĐ
384	Đỗ Văn Dũng	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Mỹ thuật		X			
385	Phạm Thị Bích Phượng	Giảng viên	Bộ môn Mỹ thuật			X		LĐHĐ
386	Nguyễn Gia Hồng Đức	Giảng viên	Bộ môn Mỹ thuật			X		
387	Nguyễn Thu Trang	Giảng viên	Bộ môn Kiến trúc cảnh quan		X			LĐHĐ
388	Lại Thị Thu Hà	Giảng viên	Bộ môn Kiến trúc cảnh quan		X			LĐHĐ
389	Nguyễn Thị Hồng Ngân	Trợ giảng	Bộ môn Kiến trúc cảnh quan		X			LĐHĐ
390	Tạ Thị Thu Hà	Giảng viên	Bộ môn Kiến trúc cảnh quan		X			
391	Bùi Văn Thắng	Viện trưởng	Viện Công nghệ sinh học Lâm nghiệp		X			
392	Hà Bích Hồng	Giảng viên	Bộ môn Công nghệ Gen và Di truyền phân tử		X			
393	Bùi Thị Mai Hương	Giảng viên	Bộ môn Công nghệ Gen và Di truyền phân tử		X			
394	Lê Thọ Sơn	Giảng viên	Bộ môn Công nghệ Gen và Di truyền phân tử			X		
395	Nguyễn Văn Việt	Phó Viện trưởng	Bộ môn Công nghệ tế bào	X				

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
396	Nguyễn Thị Hồng Gấm	Giảng viên	Bộ môn Công nghệ tế bào	X				
397	Nguyễn Thị Huyền	Trợ giảng	Bộ môn Công nghệ tế bào		X			LĐHĐ
398	Đoàn Thị Thu Hương	Kỹ sư	Bộ môn Công nghệ tế bào		X			LĐHĐ
399	Nguyễn Thị Hường	Kỹ thuật viên	Bộ môn Công nghệ tế bào			X		LĐHĐ
400	Vũ Kim Dung	Trưởng bộ môn	Bộ môn Công nghệ Vi sinh - Hóa sinh	X				
401	Nguyễn Thị Thu Hằng	Giảng viên	Bộ môn Công nghệ Vi sinh - Hóa sinh	X				
402	Nguyễn Thị Minh Hằng	Giảng viên	Bộ môn Công nghệ Vi sinh - Hóa sinh		X			
403	Đỗ Quang Trung	Giảng viên	Bộ môn Công nghệ Vi sinh - Hóa sinh		X			LĐHĐ
404	Nguyễn Như Ngọc	Giảng viên	Bộ môn Công nghệ Vi sinh - Hóa sinh	X				
405	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Giảng viên	Bộ môn Công nghệ Vi sinh - Hóa sinh		X			LĐHĐ
406	Vũ Quang Nam	Trưởng bộ môn	Bộ môn Tài nguyên thực vật rừng	X				
407	Hoàng Thị Thắm	Giảng viên	Bộ môn Tài nguyên thực vật rừng			X		
408	Cao Thị Việt Nga	Trợ giảng	Bộ môn Tài nguyên thực vật rừng		X			LĐHĐ
409	Lê Viết Việt	Kỹ sư	Bộ môn Tài nguyên thực vật rừng		X			LĐHĐ
410	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Kỹ thuật viên	Bộ môn Tài nguyên thực vật rừng		X			LĐHĐ
411	Hoàng Vũ Thơ	Trưởng bộ môn	Bộ môn Chọn tạo giống		X			
412	Khuất Thị Hải Ninh	Giảng viên	Bộ môn Chọn tạo giống		X			
413	Nguyễn Thế Hưởng	Giảng viên	Bộ môn Chọn tạo giống		X			LĐHĐ
414	Phùng Văn Phê	Giám đốc Trung tâm	Trung tâm tư vấn và CGCN		X			
415	Nguyễn Văn Thanh	Kỹ sư	Trung tâm tư vấn và CGCN			X		
416	Nguyễn Thị Nga	Nhân viên	Trung tâm tư vấn và CGCN		X			LĐHĐ

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
417	Nguyễn Thị Huyền	Nghiên cứu viên	Trung tâm tư vấn và CGCN		X			
418	Nguyễn Xuân Nam	Kỹ sư	Trung tâm tư vấn và CGCN		X			
419	Nguyễn Thị Thu Trang	Phó Trưởng bộ môn phụ trách bộ môn	Bộ môn Chăn nuôi - Thú y	X				
420	Phạm Thị Hồng Vân	Giảng viên	Bộ môn Chăn nuôi - Thú y	X				
421	Nguyễn Văn Thanh	Giảng viên	Bộ môn Chăn nuôi - Thú y	X				LĐHĐ
422	Đỗ Văn Hiệp	Giảng viên	Bộ môn Chăn nuôi - Thú y		X			
423	Nguyễn Thị Thơ	Trưởng phòng	Phòng Tổng hợp	X				
424	Trần Thị Thời	Chuyên viên	Phòng Tổng hợp	X				
425	Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên	Phòng Tổng hợp		X			LĐHĐ
426	Trần Thị Vượng	Chuyên viên	Phòng Tổng hợp		X			LĐHĐ
427	Cao Thị Thúy Dinh	Phụ trách kế toán	Phòng Tổng hợp	X				
428	Lê Sỹ Doanh	Viện trưởng	Viện Sinh thái rừng và Môi trường	X				
429	Phạm Văn Duẩn	Phó Viện trưởng	Phòng Tổng hợp		X			
430	Kiều Đăng Anh	Trưởng phòng Tổng hợp	Phòng Tổng hợp		X			
431	Nguyễn Song Anh	Phó Trưởng phòng	Phòng Tổng hợp		X			
432	Vũ Thị Kim Oanh	Phó Trưởng phòng	Phòng Tổng hợp		X			
433	Phạm Văn Huân	Phó Trưởng phòng, Phụ trách kế toán Viện	Phòng Tổng hợp		X			
434	Nguyễn Thị Thảo	Nghiên cứu viên	Phòng Tổng hợp		X			
435	Trần Thị Hiền Lương	Nghiên cứu viên	Phòng Tổng hợp		X			
436	Nguyễn Thị Dung	Kế toán viên	Phòng Tổng hợp			X		LĐHĐ
437	Lê Thục Trinh	Nghiên cứu viên	Phòng Tổng hợp			X		LĐHĐ

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
438	Hoàng Thị Lệ Hằng	Kế toán viên	Phòng Tổng hợp			X		LĐHĐ
439	Nguyễn Thị Ánh Vân	Chuyên viên	Phòng Tổng hợp			X		
440	Hoàng Văn Khiên	Trưởng bộ môn	Bộ môn Sinh thái và Phát triển rừng	X				
441	Vũ Thị Thìn	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Sinh thái và Phát triển rừng		X			
442	Nguyễn Văn Tùng	Nghiên cứu viên	Bộ môn Sinh thái và Phát triển rừng		X			LĐHĐ
443	Bùi Hùng Trịnh	Nghiên cứu viên	Bộ môn Sinh thái và Phát triển rừng			X		
444	Ninh Thị Hiền	Nghiên cứu viên	Bộ môn Sinh thái và Phát triển rừng		X			
445	Nguyễn Văn Thị	Trưởng bộ môn	Bộ môn Ứng dụng viễn thám trong Lâm nghiệp	X				
446	Bùi Đình Đại	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Ứng dụng viễn thám trong Lâm nghiệp		X			
447	Nguyễn Thị Thanh Loan	Nghiên cứu viên	Bộ môn Ứng dụng viễn thám trong Lâm nghiệp			X		
448	Nguyễn Văn Tín	Nghiên cứu viên	Bộ môn Ứng dụng viễn thám trong Lâm nghiệp			X		LĐHĐ
449	Phạm Quang Dương	Nghiên cứu viên	Bộ môn Ứng dụng viễn thám trong Lâm nghiệp			X		LĐHĐ
450	Lê Sỹ Hòa	Nghiên cứu viên	Bộ môn Ứng dụng viễn thám trong Lâm nghiệp			X		
451	Nguyễn Sơn Hà	Nghiên cứu viên	Bộ môn Ứng dụng viễn thám trong Lâm nghiệp			X		
452	Lã Nguyên Khang	Trưởng bộ môn	Bộ môn Công nghệ Môi trường		X			
453	Nguyễn Thị Mai Dương	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Công nghệ Môi trường		X			
454	Nguyễn Quang Huy	Nghiên cứu viên	Bộ môn Công nghệ Môi trường		X			LĐHĐ
455	Nguyễn Văn Hiếu	Nghiên cứu viên	Bộ môn Công nghệ Môi trường		X			
456	Nguyễn Xuân Giáp	Nghiên cứu viên	Bộ môn Công nghệ Môi trường			X		LĐHĐ
457	Trần Lê Kiều Oanh	Nghiên cứu viên	Bộ môn Công nghệ Môi trường		X			
458	Nguyễn Hữu Văn	Giám đốc Trung tâm	Trung tâm Nghiên cứu Động thực vật hoang dã		X			

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
459	Phạm Đăng Bách	Nghiên cứu viên	Trung tâm Nghiên cứu Động thực vật hoang dã			X		
460	Lê Thanh Sơn	Nghiên cứu viên	Trung tâm Nghiên cứu Động thực vật hoang dã			X		
461	Bùi Trung Hiếu	Nghiên cứu viên	Trung tâm Nghiên cứu Động thực vật hoang dã			X		LĐHĐ
462	Nguyễn Tiến Hải	Nghiên cứu viên	Trung tâm Nghiên cứu Động thực vật hoang dã			X		
463	Nguyễn Bá Long	Viện trưởng	Viện Quản lý đất đai và Phát triển nông thôn	X				
464	Bùi Thị Cúc	Phó Trưởng bộ môn phụ trách bộ môn	Bộ môn Khuyến nông và Khoa học cây trồng	X				
465	Đồng Thị Thanh	Giảng viên	Bộ môn Khuyến nông và Khoa học cây trồng	X				
466	Xuân Thị Thu Thảo	Trưởng bộ môn	Bộ môn Quy hoạch và Quản lý đất đai	X				
467	Phạm Thanh Quế	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Quy hoạch và Quản lý đất đai	X				
468	Nguyễn Thị Hải	Giảng viên	Bộ môn Quy hoạch và Quản lý đất đai	X				LĐHĐ
469	Lê Hùng Chiến	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Trắc địa, bản đồ và hệ thống thông tin địa lý	X				
470	Trần Thị Thơm	Giảng viên	Bộ môn Trắc địa, bản đồ và hệ thống thông tin địa lý	X				
471	Nguyễn Thị Oanh	Giảng viên	Bộ môn Trắc địa, bản đồ và hệ thống thông tin địa lý	X				LĐHĐ
472	Nguyễn Đình Hải	Phó Viện trưởng	Trung tâm Tư vấn và Chuyển giao công nghệ	X				
473	Nguyễn Minh Trí	Kỹ sư HDTH	Trung tâm Tư vấn và Chuyển giao công nghệ			X		
474	Vũ Thị Quỳnh Nga	Kỹ sư HDTH	Trung tâm Tư vấn và Chuyển giao công nghệ		X			
475	Trần Thu Hà	Giảng viên	Trung tâm Tư vấn và Chuyển giao công nghệ		X			LĐHĐ
476	Hoàng Hồng Hùng	Kỹ sư	Trung tâm Tư vấn và Chuyển giao công nghệ			X		LĐHĐ
477	Đỗ Xuân Tiến	Kỹ sư	Trung tâm Tư vấn và Chuyển giao công nghệ		X			LĐHĐ
478	Trần Thị Thanh Bình	Giám đốc Trung tâm	Trung tâm Nông nghiệp hữu cơ		X			
479	Hoàng Thị Minh Huệ	Giảng viên	Trung tâm Nông nghiệp hữu cơ		X			

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
480	Hoàng Xuân Phương	Giám đốc Trung tâm	Trung tâm Quy hoạch và Định giá đất	X				
481	Phùng Minh Tám	Giảng viên	Trung tâm Quy hoạch và Định giá đất	X				LĐHĐ
482	Nguyễn Thị Bích	Giảng viên	Trung tâm Quy hoạch và Định giá đất	X				LĐHĐ
483	Ngô Thị Dinh	Kỹ sư	Trung tâm Quy hoạch và Định giá đất		X			LĐHĐ
484	Trịnh Hải Vân	Trưởng phòng	Phòng Tổng hợp	X				
485	Mạc Thị Thu Huyền	Phụ trách kế toán	Phòng Tổng hợp	X				LĐHĐ
486	Đào Thị Thu Hằng	Chuyên viên	Phòng Tổng hợp	X				LĐHĐ
487	Bùi Thị Minh Nguyệt	Trưởng khoa	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh	X				
488	Nguyễn Thị Xuân Hương	Trưởng bộ môn	Bộ môn Quản trị doanh nghiệp	X				
489	Vũ Văn Thịnh	Giảng viên	Bộ môn Quản trị doanh nghiệp		X			
490	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Quản trị doanh nghiệp	X				
491	Nguyễn Thị Phượng	Giảng viên	Bộ môn Quản trị doanh nghiệp		X			
492	Nguyễn Thành Trung Hiếu	Giảng viên	Bộ môn Quản trị doanh nghiệp		X			LĐHĐ
493	Hoàng Thị Kim Oanh	Giảng viên	Bộ môn Quản trị doanh nghiệp	X				
494	Nguyễn Thùy Dung	Giảng viên	Bộ môn Quản trị doanh nghiệp			X		
495	Nguyễn Thị Thu Nga	Giảng viên	Bộ môn Quản trị doanh nghiệp		X			
496	Nguyễn Văn Tuấn	Giảng viên cao cấp	Bộ môn Quản trị doanh nghiệp		X			
497	Cao Thị Thẩm	Chuyên viên	Bộ môn Quản trị doanh nghiệp		X			
498	Lê Đình Hải	Phó Trưởng khoa	Trung tâm Công tác xã hội và Phát triển cộng đồng	X				
499	Phạm Duy Lâm	Giảng viên	Trung tâm Công tác xã hội và Phát triển cộng đồng	X				LĐHĐ
500	Nguyễn Thị Diệu Linh	Giảng viên	Trung tâm Công tác xã hội và Phát triển cộng đồng		X			

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
501	Nguyễn Thị Kiều Trang	Giảng viên	Trung tâm Công tác xã hội và Phát triển cộng đồng	X				LĐHĐ
502	Phạm Bích Diệp	Giảng viên	Trung tâm Công tác xã hội và Phát triển cộng đồng		X			LĐHĐ
503	Phạm Thị Tân	Giảng viên	Trung tâm Công tác xã hội và Phát triển cộng đồng	X				
504	Nguyễn Bá Huân	Giảng viên	Trung tâm Công tác xã hội và Phát triển cộng đồng	X				
505	Nguyễn Thu Trang	Giảng viên	Trung tâm Công tác xã hội và Phát triển cộng đồng		X			
506	Phạm Thị Huế	Trưởng bộ môn	Trung tâm Công tác xã hội và Phát triển cộng đồng	X				
507	Lê Thị Tuyết Hạnh	Kỹ sư HDTH	Trung tâm Công tác xã hội và Phát triển cộng đồng		X			
508	Bùi Thị Ngọc Thoa	Giảng viên	Trung tâm Công tác xã hội và Phát triển cộng đồng	X				
509	Bùi Thương Huyền	Chuyên viên	Trung tâm Công tác xã hội và Phát triển cộng đồng		X			LĐHĐ
510	Bùi Quang Hưng	Trưởng bộ môn	Bộ môn Ngoại Ngữ	X				
511	Phạm Công Ngọc	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Ngoại Ngữ	X				
512	Nguyễn Thị Thảo	Giảng viên	Bộ môn Ngoại Ngữ	X				
513	Hồ Thị xuân Hồng	Giảng viên	Bộ môn Ngoại Ngữ	X				
514	Chu Lê Vân	Giảng viên	Bộ môn Ngoại Ngữ		X			
515	Đặng Thị Chuyên	Giảng viên	Bộ môn Ngoại Ngữ			X		LĐHĐ
516	Tường Thị Dáng	Giảng viên	Bộ môn Ngoại Ngữ			X		LĐHĐ
517	Hoàng Bích Ngọc	Giảng viên	Bộ môn Ngoại Ngữ	X				LĐHĐ
518	Võ Mai Anh	Phó Trưởng bộ môn phụ trách bộ môn	Bộ môn Luật	X				
519	Nguyễn Thị Tiến	Giảng viên	Bộ môn Luật	X				
520	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Giảng viên	Bộ môn Luật	X				
521	Nguyễn Thu Trang	Giảng viên	Bộ môn Luật	X				LĐHĐ

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
522	Nguyễn Như Bằng	Giảng viên	Bộ môn Kinh tế	X				
523	Hoàng Thị Dung	Giảng viên	Bộ môn Kinh tế	X				
524	Vũ Thị Thúy Hằng	Giảng viên	Bộ môn Kinh tế	X				
525	Đặng Thị Hoa	Giảng viên	Bộ môn Kinh tế	X				
526	Nguyễn Văn Hợp	Phó Trưởng khoa	Bộ môn Kinh tế	X				
527	Vũ Thị Minh Ngọc	Giảng viên	Bộ môn Kinh tế	X				
528	Nguyễn Thị Hải Ninh	Giảng viên	Bộ môn Kinh tế	X				
529	Mai Quyên	Giảng viên	Bộ môn Kinh tế	X				
530	Chu Thị Hồng Phượng	Giảng viên	Bộ môn Kinh tế	X				
531	Nguyễn Tiến Thao	Trưởng bộ môn	Bộ môn Kinh tế	X				
532	Trịnh Quang Thoại	Giảng viên	Bộ môn Kinh tế	X				
533	Chu Thị Thu	Giảng viên	Bộ môn Kinh tế	X				
534	Nguyễn Thị Thùy	Giảng viên	Bộ môn Kinh tế	X				
535	Ngô Thị Thủy	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Kinh tế	X				
536	Trần Thị Tuyết	Giảng viên	Bộ môn Kinh tế	X				
537	Hoàng Vũ Hải	Phó Trưởng bộ môn phụ trách bộ môn	Bộ môn Tài chính, kế toán	X				
538	Đào Lan Phương	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Tài chính, kế toán	X				
539	Nguyễn Thị Bích Diệp	Giảng viên	Bộ môn Tài chính, kế toán	X				
540	Hoàng Thị Hào	Giảng viên	Bộ môn Tài chính, kế toán	X				
541	Nguyễn Thị Mai Hương	Giảng viên	Bộ môn Tài chính, kế toán	X				
542	Đỗ Thị Thúy Hằng	Giảng viên	Bộ môn Tài chính, kế toán		X			

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
543	Trần Thị Mơ	Giảng viên	Bộ môn Tài chính, kế toán	X				
544	Võ Thị Phương Nhung	Giảng viên	Bộ môn Tài chính, kế toán	X				
545	Trần Hoàng Long	Giảng viên	Bộ môn Tài chính, kế toán		X			
546	Nguyễn Thị Thùy Dung	Giảng viên	Bộ môn Tài chính, kế toán	X				
547	Phạm Thị Trà My	Giảng viên	Bộ môn Tài chính, kế toán	X				
548	Lưu Thị Thảo	Giảng viên	Bộ môn Tài chính, kế toán	X				
549	Võ Thị Hải Hiền	Giảng viên	Bộ môn Tài chính, kế toán	X				
550	Đào Thị Hồng	Giảng viên	Bộ môn Tài chính, kế toán	X				
551	Nguyễn Minh Thùy	Giảng viên	Bộ môn Tài chính, kế toán	X				LĐHĐ
552	Dương Thị Thanh Tân	Giảng viên	Bộ môn Tài chính, kế toán	X				LĐHĐ
553	Nguyễn Thị Lan Anh	Giảng viên	Bộ môn Tài chính, kế toán		X			LĐHĐ
554	Mai Hà An	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Tin học	X				
555	Trần Hồng Diệp	Trưởng bộ môn	Bộ môn Tin học	X				
556	Khương Thị Quỳnh	Giảng viên	Bộ môn Tin học	X				
557	Hoàng Việt Dũng	Giảng viên	Bộ môn Tin học	X				LĐHĐ
558	Trần Xuân Hòa	Giảng viên	Bộ môn Tin học	X				LĐHĐ
559	Nguyễn Văn Cường	Giảng viên	Bộ môn Tin học	X				LĐHĐ
560	Đoàn Thị Hân	Giám đốc Trung tâm	Trung tâm Đào tạo, hỗ trợ và Tư vấn doanh nghiệp	X				
561	Lê Thị Công Ngân	Giảng viên	Trung tâm Đào tạo, hỗ trợ và Tư vấn doanh nghiệp	X				
562	Đỗ Văn Hạnh	Kỹ sư HDTH	Trung tâm Đào tạo, hỗ trợ và Tư vấn doanh nghiệp		X			LĐHĐ
563	Nguyễn Thị Lan Xuân	Kỹ thuật viên	Trung tâm Đào tạo, hỗ trợ và Tư vấn doanh nghiệp	X				LĐHĐ

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
564	Nguyễn Văn Khương	Trưởng khoa	Khoa Lý luận chính trị	X				
565	Nguyễn Văn Thắng	Phó Trưởng khoa	Khoa Lý luận chính trị	X				
566	Lương Thị Giang	Giảng viên	Bộ môn Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-LêNin		X			
567	Đỗ Khắc Phái	Giảng viên	Bộ môn Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-LêNin		X			LĐHĐ
568	Trần Thị Phương Nga	Giảng viên	Bộ môn Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-LêNin		X			LĐHĐ
569	Nguyễn Thị Thu Hiền	Giảng viên	Bộ môn Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-LêNin		X			LĐHĐ
570	Hoàng Trường Giang	Giảng viên	Bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh		X			
571	Hoàng Thị Nhung	Giảng viên	Bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh		X			
572	Nguyễn Thị Lý	Giảng viên	Bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh		X			
573	Bùi Thị Minh Thơm	Giảng viên	Bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh		X			
574	Đặng Thị Thúy	Giảng viên	Bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh		X			LĐHĐ
575	Đỗ Thị Diệu	Trưởng bộ môn	Bộ môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	X				
576	Mai Thu Hằng	Giảng viên	Bộ môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	X				LĐHĐ
577	Bùi Thị Kim Thu	Giảng viên	Bộ môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam		X			
578	Nguyễn Văn Phong	Phó Giám đốc Trung tâm	Trung tâm Giống và Lâm nghiệp công nghệ cao	X				
579	Trần Thị Ngoãn	Kế toán viên	Trung tâm Giống và Lâm nghiệp công nghệ cao			X		LĐHĐ
580	Đỗ Anh Tuấn	Giám đốc Trung tâm	Trung tâm Quản lý rừng bền vững và Chứng chỉ rừng		X			
581	Hoàng Ngọc Ý	Giảng viên	Trung tâm Quản lý rừng bền vững và Chứng chỉ rừng		X			
582	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Kỹ sư	Trung tâm Quản lý rừng bền vững và Chứng chỉ rừng		X			LĐHĐ
583	Hà Văn Huân	Hiệu trưởng	Trường THPT Lâm nghiệp	X				
584	Lê Khánh Toàn	Phó Hiệu trưởng	Trường THPT Lâm nghiệp	X				

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
585	Lưu Bích Linh	Tổ trưởng	Tổ Tự nhiên	X				
586	Nguyễn Quang Chung	Giảng viên chính	Tổ Tự nhiên		X			
587	Nguyễn Thị Quyên	Giảng viên	Tổ Tự nhiên		X			
588	Nguyễn Thị Thu	Giảng viên	Tổ Tự nhiên	X				
589	Đặng Thị Ngọc Ánh	Giảng viên	Bộ môn Toán		X			LĐHĐ
590	Nguyễn Thị Thúy Hiền	Giảng viên	Tổ Tự nhiên		X			LĐHĐ
591	Lê Huệ Anh	Giảng viên	Tổ Tự nhiên		X			
592	Đặng Thế Anh	Giảng viên	Tổ Tự nhiên		X			LĐHĐ
593	Bùi Thị Duyên	Giảng viên	Tổ Tự nhiên	X				
594	Nguyễn Thị Hải Hà	Giảng viên	Tổ Tự nhiên	X				
595	Trần Thanh Huyền	Giảng viên	Tổ Tự nhiên	X				
596	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Tổ trưởng	Tổ Xã hội	X				
597	Ngô Thị Nhung	Giảng viên	Tổ Xã hội		X			
598	Hoàng Lan Phương	Giảng viên	Tổ Xã hội		X			LĐHĐ
599	Phạm Thị Bích Hạnh	Giảng viên	Tổ Xã hội		X			
600	Nguyễn Thị Hạnh	Giảng viên	Tổ Xã hội		X			
601	Nguyễn Ngọc Thái	Tổ trưởng	Tổ Tin học - Ngoại ngữ	X				
602	Ngô Thị Thanh	Giảng viên	Tổ Tin học - Ngoại ngữ		X			LĐHĐ
603	Phan Mai Anh	Giảng viên	Tổ Tin học - Ngoại ngữ		X			LĐHĐ
604	Vũ Minh Cường	Giảng viên	Tổ Tin học - Ngoại ngữ		X			
605	Nguyễn Thị Kiều Diễm	Giảng viên	Tổ Tin học - Ngoại ngữ			X		LĐHĐ

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
606	Nguyễn Thu Trang	Tổ trưởng	Tổ Văn - Thể mỹ	X				
607	Nguyễn Văn Tiến	Giảng viên	Tổ Văn - Thể mỹ		X			
608	Nguyễn Việt Khoa	Giảng viên	Tổ Văn - Thể mỹ	X				
609	Trần Văn Giang	Tổ trưởng	Tổ Văn phòng		X			
610	Lê Văn Thọ	Tổ phó	Tổ Văn phòng		X			
611	Phạm Thanh Chiến	Phụ trách kế toán	Tổ Văn phòng		X			
612	Nguyễn Thị Thu Hương	Chuyên viên	Tổ Văn phòng		X			
613	Phùng Thanh Tùng	Chuyên viên	Tổ Văn phòng		X			LĐHĐ
614	Nguyễn Thành Nhơn	Nhân viên	Tổ Văn phòng		X			LĐHĐ
615	Bùi Văn Ngải	Nhân viên	Tổ Văn phòng		X			LĐHĐ
616	Trịnh Thế Linh	Nhân viên	Tổ Văn phòng		X			LĐHĐ
617	Hồ Thị Thu Hạnh	Nhân viên	Tổ Văn phòng		X			LĐHĐ
618	Trần Thị Thơm	Nhân viên	Tổ Văn phòng		X			LĐHĐ
619	Nguyễn Thị Thúy Nga	Giảng viên	Tổ Văn phòng			X		LĐHĐ
620	Nguyễn Thị Nga	Giảng viên	Tổ Văn phòng		X			LĐHĐ
621	Nguyễn Quang San	Giám đốc	Trung tâm Giáo dục quốc phòng và Thể chất		X			
622	Trần Nho Cương	Trưởng bộ môn	Trung tâm Giáo dục thể chất	X				
623	Nguyễn Văn Cương	Giảng viên	Trung tâm Giáo dục thể chất	X				
624	Hà Xuân Tuấn Anh	Giảng viên	Trung tâm Giáo dục thể chất	X				
625	Phạm Thu Trang	Giảng viên	Bộ môn Giáo dục thể chất		X			
626	Đào Trọng Quỳnh	Giảng viên	Bộ môn Giáo dục thể chất	X				

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
627	Dương Xuân Thắng	Giảng viên	Bộ môn Giáo dục thể chất	X				
628	Dương Thị Thảo	Giảng viên	Bộ môn Giáo dục thể chất	X				
629	Phạm Mỹ Hạnh	Giảng viên	Bộ môn Giáo dục thể chất	X				
630	Vũ Duy Mạnh	Giảng viên	Bộ môn Giáo dục thể chất		X			
631	Phạm Thu Hoài	Giảng viên	Bộ môn Giáo dục thể chất		X			
632	Ngô Thị Quỳnh Ngọc	Giảng viên	Bộ môn Giáo dục thể chất		X			LĐHĐ
633	Nguyễn Hoàng Việt	Giảng viên	Bộ môn Giáo dục thể chất		X			LĐHĐ
634	Nguyễn Văn Hà	Trưởng bộ môn	Bộ môn giáo dục quốc phòng		X			
635	Kiều Văn Chát	Giảng viên	Bộ môn giáo dục quốc phòng		X			
636	Phạm Bảo Nghĩa	Giảng viên	Bộ môn giáo dục quốc phòng		X			
637	Trần Ngọc Thê	Giám đốc	Thư viện	X				
638	Nguyễn Văn Tứ	Tổ trưởng	Tổ Công tác bạn đọc	X				
639	Nguyễn Thị Kim Anh	Chuyên viên	Tổ Công tác bạn đọc	X				LĐHĐ
640	Vũ Thị Hồng Tươi	Chuyên viên	Tổ Công tác bạn đọc		X			LĐHĐ
641	Lù Thị Hương	Chuyên viên	Tổ Công tác bạn đọc		X			
642	Nguyễn Thị Châm	Kỹ thuật viên	Tổ Công tác bạn đọc		X			LĐHĐ
643	Phạm Thị Kim Chi	Chuyên viên	Tổ Công tác bạn đọc		X			
644	Hoàng Thị Thu Hà	Chuyên viên	Tổ Công tác bạn đọc		X			LĐHĐ
645	Đặng Thanh Hoa	Kỹ thuật viên	Tổ Công tác bạn đọc		X			LĐHĐ
646	Phạm Lan Phương	Phó Giám đốc	Tổ Bổ sung và Biên mục	X				
647	Vũ Thị Tịnh	Chuyên viên	Tổ Bổ sung và Biên mục	X				

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
648	Lê Thị Thuỳ Dương	Tổ trưởng	Tổ Bổ sung và Biên mục	X				
649	Dương Thị Minh Nguyệt	Cán sự	Tổ Bổ sung và Biên mục		X			LĐHĐ
650	Nguyễn Thị Thành	Chuyên viên	Tổ Bổ sung và Biên mục		X			LĐHĐ
651	Đặng Thị Như Quỳnh	Chuyên viên	Tổ Bổ sung và Biên mục	X				LĐHĐ
652	Tạ Hồng Đông	Phó Giám đốc	Tổ Công nghệ thông tin	X				
653	Trần Thị Nhâm	Chuyên viên	Tổ Công nghệ thông tin		X			
654	Trương Thu Hoài	Chuyên viên	Tổ Công nghệ thông tin		X			
655	Đỗ Tuấn Đạt	Kỹ thuật viên	Tổ Công nghệ thông tin	X				LĐHĐ
656	Đoàn Thị Thanh Ngọc	Chuyên viên	Tổ Công nghệ thông tin		X			LĐHĐ
657	Nguyễn Minh Hùng	Trưởng ban	Ban Tạp chí và Website	X				
658	Bùi Mạnh Hưng	Phó Trưởng ban	Ban Tạp chí và Website		X			
659	Nguyễn Văn Hùng	Phó Tổng biên tập	Ban Tạp chí và Website		X			
660	Nguyễn Hùng Nam	Chuyên viên	Ban Tạp chí và Website		X			
661	Đỗ Nhật Trường	Chuyên viên	Ban Tạp chí và Website		X			LĐHĐ
662	Dương Thị Mỹ	Chuyên viên	Ban Tạp chí và Website				X	LĐHĐ
663	Vũ Thị Thoan	Chuyên viên	Ban Tạp chí và Website		X			LĐHĐ
664	Hoàng Minh Thủy	Giám đốc Trung tâm	Trung tâm Ngoại ngữ, tin học - VNUF		X			
665	Nguyễn Xuân Giang	Chuyên viên	Trung tâm Ngoại ngữ, tin học - VNUF	X				
666	Nguyễn Văn Khoa	Kỹ sư	Trung tâm Ngoại ngữ, tin học - VNUF		X			
667	Nguyễn Thị Phương Thảo	Kỹ sư	Trung tâm Ngoại ngữ, tin học - VNUF		X			
668	Nguyễn Việt Tiệp	Chuyên viên	Trung tâm Ngoại ngữ, tin học - VNUF		X			LĐHĐ

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
669	Bùi Văn Nội	Kỹ thuật viên	Trung tâm Ngoại ngữ, tin học - VNUF		X			LĐHĐ
670	Bùi Thị Thu	Kế toán viên	Trung tâm Ngoại ngữ, tin học - VNUF		X			LĐHĐ
671	Nguyễn Quang Giáp	Giám đốc	Trung tâm Dịch vụ		X			
672	Trịnh Nhân Huy	Phó Giám đốc	Trung tâm Dịch vụ	X				
673	Ngô Đức Chiêu	Phó Giám đốc	Trung tâm Dịch vụ		X			
674	Mạc Thị Thu Hằng	Phó Trưởng phòng	Phòng Tổng hợp	X				
675	Nguyễn Khả Công	Trưởng phòng	Phòng Tổng hợp	X				
676	Nguyễn Thị Kim Định	Kế toán viên	Phòng Tổng hợp	X				LĐHĐ
677	Nguyễn Thị Hằng	Nhân viên	Phòng Tổng hợp		X			LĐHĐ
678	Bùi Thị Vân Anh	Kế toán viên	Phòng Tổng hợp		X			LĐHĐ
679	Trương Hoàng Khánh	Phụ trách phòng	Phòng Quản lý Ký túc xá		X			LĐHĐ
680	Dương Như Quỳnh	Tổ trưởng Tổ KTX	Phòng Quản lý Ký túc xá		X			LĐHĐ
681	Trương Thị Minh Khai	Nhân viên	Phòng Quản lý Ký túc xá		X			LĐHĐ
682	Nguyễn Khả Ứng	Nhân viên	Phòng Quản lý Ký túc xá		X			LĐHĐ
683	Lê Tuấn Tâm	Nhân viên	Phòng Quản lý Ký túc xá			X		LĐHĐ
684	Hoàng Lâm	Nhân viên	Phòng Quản lý Ký túc xá		X			LĐHĐ
685	Đào Đình Học	Tổ phó Tổ KTX	Phòng Quản lý Ký túc xá		X			LĐHĐ
686	Trương Thị Xuân Mai	Kế toán viên	Phòng Quản lý Ký túc xá		X			LĐHĐ
687	Nguyễn Như Đàm	Tổ trưởng	Phòng Quản lý Ký túc xá		X			LĐHĐ
688	Bùi Văn Thư	Nhân viên	Phòng Quản lý Ký túc xá		X			LĐHĐ
689	Hoàng Văn Hưng	Nhân viên	Phòng Quản lý Ký túc xá		X			LĐHĐ

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
690	Nguyễn Thị Yến	Nhân viên	Phòng Quản lý Ký túc xá		X			LĐHĐ
691	Nguyễn Chân Hoạt	Phụ trách phòng	Phòng Kinh doanh dịch vụ		X			
692	Nguyễn Mạnh Hùng	Nhân viên	Phòng Kinh doanh dịch vụ		X			LĐHĐ
693	Trịnh Thị Lương	Nhân viên	Phòng Kinh doanh dịch vụ		X			LĐHĐ
694	Trần Thị Yến	Nhân viên	Phòng Kinh doanh dịch vụ		X			LĐHĐ
695	Nguyễn Thị Thi	Nhân viên	Phòng Kinh doanh dịch vụ		X			LĐHĐ
696	Đoàn Thị Hòa	Nhân viên	Phòng Kinh doanh dịch vụ		X			LĐHĐ
697	Vũ Thị Duyên	Nhân viên	Phòng Kinh doanh dịch vụ		X			LĐHĐ
698	Nguyễn Thị Lan	Nhân viên	Phòng Kinh doanh dịch vụ		X			LĐHĐ
699	Vũ Thị Trâm	Nhân viên	Phòng Kinh doanh dịch vụ		X			LĐHĐ
700	Nguyễn Thị Hằng	Nhân viên	Phòng Kinh doanh dịch vụ		X			LĐHĐ
701	Trần Đức Lâm	Nhân viên	Phòng Kinh doanh dịch vụ		X			LĐHĐ
702	Đỗ Huy Khánh	Trưởng Trạm	Trạm Y tế	X				
703	Hoàng Thị Giang	DSTC	Trạm Y tế	X				
704	Trịnh Xuân Mỹ	Y tá	Trạm Y tế		X			
705	Nguyễn Ngọc Tú	Tổ trưởng Công đoàn	Trạm Y tế	X				LĐHĐ
706	Đinh Thị Luyện	Điều dưỡng TC	Trạm Y tế		X			LĐHĐ
707	Ngô Thị Linh Chi	Kỹ thuật viên	Trạm Y tế	X				LĐHĐ
708	Nguyễn Thị Hoa	Y sỹ	Trạm Y tế		X			LĐHĐ
709	Trịnh Thị Phượng	Y sỹ	Trạm Y tế		X			LĐHĐ
710	Vũ Thu Hương	Quyền Giám đốc	Ban Giám đốc	X				

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
711	Mai Hải Châu	Phó Giám đốc	Ban Giám đốc	X				
712	Thái Hữu Thọ	Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng	Phòng Tổ chức, hành chính	X				
713	Trần Đăng Khoa	Tổ trưởng	Tổ Hành chính, tổng hợp	X				
714	Trần Thị Hồng Phương	Cán sự	Tổ Hành chính, tổng hợp		X			LĐHĐ
715	Tưởng Ngọc Khanh	Chuyên viên	Tổ Hành chính, tổng hợp		X			
716	Nguyễn Thị Ngọc	Tổ trưởng	Tổ Y tế phục vụ	X				
717	Nguyễn Thị Thu	Nhân viên	Tổ Y tế phục vụ		X			LĐHĐ
718	Văn Đình Tuấn	Nhân viên	Tổ Y tế phục vụ		X			LĐHĐ
719	Nguyễn Thị Kim Loan	Nhân viên	Tổ Y tế phục vụ		X			LĐHĐ
720	Lê Thị Hồng Thủy	Nhân viên	Tổ Y tế phục vụ			X		LĐHĐ
721	Trần Thị Thêm	Nhân viên	Tổ Y tế phục vụ		X			LĐHĐ
722	Phan Thị Thuý Hậu	Nhân viên	Tổ Y tế phục vụ			X		LĐHĐ
723	Mạnh Xuân Tuấn	Tổ trưởng	Tổ Lái Xe		X			
724	Phạm Văn Dũng	Lái Xe	Tổ Lái Xe		X			LĐHĐ
725	Hoàng Văn Nga	Tổ trưởng	Tổ Bảo vệ		X			
726	Nguyễn Đức Tú	Bảo vệ	Tổ Bảo vệ		X			LĐHĐ
727	Nguyễn Văn Triển	Bảo vệ	Tổ Bảo vệ		X			LĐHĐ
728	Lê Trọng Quyền	Bảo vệ	Tổ Bảo vệ		X			LĐHĐ
729	Huỳnh Văn Sang	Tổ trưởng	Tổ Cảnh quan	X				
730	Đặng Thái Bình	Trưởng ban	Ban Quản lý đầu tư và Thiết bị		X			
731	Trần Xuân Vinh	Kỹ sư	Ban Quản lý đầu tư và Thiết bị	X				LĐHĐ

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
732	Đỗ Đại Dương	Chuyên viên	Ban Quản lý đầu tư và Thiết bị			X		
733	Quách Vĩnh Thọ	Chuyên viên	Ban Quản lý đầu tư và Thiết bị		X			LĐHĐ
734	Lê Trần Lâm	Chuyên viên	Ban Quản lý đầu tư và Thiết bị		X			LĐHĐ
735	Đầu Minh Uyên	Giảng viên	Ban Quản lý đầu tư và Thiết bị		X			LĐHĐ
736	Nguyễn Văn Phú	Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng	Phòng Đào tạo	X				
737	Nguyễn Văn Quý	Phó Trưởng phòng	Phòng Đào tạo	X				
738	Vũ Thị Huế	Chuyên viên	Phòng Đào tạo		X			
739	Nguyễn Trọng Phú	Chuyên viên	Phòng Đào tạo		X			LĐHĐ
740	Bùi Thị Yến	Chuyên viên	Phòng Đào tạo		X			LĐHĐ
741	Nguyễn Thị Năm	Giảng viên	Phòng Đào tạo		X			LĐHĐ
742	Nguyễn Đức Huy	Chuyên viên	Phòng Đào tạo		X			LĐHĐ
743	Đỗ Công Minh	Chuyên viên	Phòng Đào tạo		X			LĐHĐ
744	Đặng Mai Thành	Chuyên viên	Phòng Đào tạo		X			LĐHĐ
745	Cao Phi Long	Trưởng phòng	Phòng Chính trị và Công tác sinh viên		X			
746	Nguyễn Ánh Tuyết	Nhân viên	Phòng Chính trị và Công tác sinh viên		X			
747	Phạm Văn Sỹ	Nhân viên	Phòng Chính trị và Công tác sinh viên		X			LĐHĐ
748	Ngô Thị Thu Thủy	Nhân viên	Phòng Chính trị và Công tác sinh viên			X		LĐHĐ
749	Phùng Văn Hải	Tổ trưởng	Tổ QLCTX		X			LĐHĐ
750	Vũ Thị Huýnh	Nhân viên	Tổ QLCTX		X			LĐHĐ
751	Nguyễn Quốc Tuấn	Nhân viên	Tổ QLCTX		X			LĐHĐ
752	Phạm Trọng Thanh	Nhân viên	Tổ QLCTX		X			LĐHĐ

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
753	Nguyễn Thị Thắm	Nhân viên	Tổ QLCTX			X		LĐHĐ
754	Đinh Quang Tuyền	Trưởng phòng	Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế		X			
755	Đào Thị Thùy Dương	Phó Trưởng phòng	Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế	X				
756	Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên	Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế		X			
757	Kiều Phương Anh	Nghiên cứu viên	Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế		X			
758	Đỗ Thị Thắm	Trưởng phòng	Phòng Tài chính, kế toán	X				
759	Thiều Thị Kim Anh	Kế toán viên	Phòng Tài chính, kế toán		X			LĐHĐ
760	Dương Thị Thúy	Kế toán viên	Phòng Tài chính, kế toán		X			LĐHĐ
761	Đỗ Ngọc Lương	Kế toán viên	Phòng Tài chính, kế toán		X			LĐHĐ
762	Hồ Minh Đông	Kế toán viên	Phòng Tài chính, kế toán			X		LĐHĐ
763	Nguyễn Thị Sao Mai	Kế toán viên	Phòng Tài chính, kế toán		X			
764	Nguyễn Tuấn Bình	Trưởng ban	Ban Thanh tra	X				
765	Ninh Văn Quyền	Chuyên viên	Ban Thanh tra		X			
766	Phạm Trung Thủy	Trưởng phòng	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng		X			
767	Lê Văn Long	Phó Trưởng phòng	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng	X				
768	Chu Thị Lựu	Giảng Viên	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng		X			LĐHĐ
769	Lâm Văn	Chuyên viên	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng		X			LĐHĐ
770	Phạm Thanh Hà	Chuyên viên	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng		X			
771	Nguyễn Đức Quang	Chuyên viên	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng		X			
772	Trần Thị Diễm Phượng	Chuyên viên	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng			X		LĐHĐ
773	Phạm Văn Hường	Trưởng khoa	Khoa Nông học	X				

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
774	Trịnh Thị Nhung	Giảng viên	Bộ môn Công nghệ sinh học		X			LĐHĐ
775	Nguyễn Thị Thanh Nga	Giảng viên	Bộ môn Công nghệ sinh học		X			LĐHĐ
776	Đặng Thị Ngọc	Giảng viên	Bộ môn Công nghệ sinh học		X			LĐHĐ
777	Dương Thị Việt Hà	Phó Trưởng khoa	Bộ môn Khoa học cây trồng	X				
778	Trần Thị Bích Hường	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Khoa học cây trồng	X				
779	Phạm Thị Nguyệt	Giảng viên	Bộ môn Khoa học cây trồng	X				
780	Nguyễn Sỹ Mạnh	Kỹ thuật viên	Bộ môn Khoa học cây trồng		X			LĐHĐ
781	Nguyễn Thị Chuyên	Phó Trưởng khoa	Bộ môn Khoa học cây trồng	X				
782	Bùi Thị Diệu Mai	Giảng viên	Bộ môn Khoa học cây trồng		X			LĐHĐ
783	Phạm Thị Huê	Giảng viên	Bộ môn Khoa học cây trồng		X			LĐHĐ
784	Trần Thị Hương	Trưởng bộ môn	Bộ môn Khoa học cây trồng	X				
785	Nguyễn Thị Thu Hương	Giảng viên	Bộ môn Khoa học cây trồng		X			
786	Mai Thị Thu Thủy	Chuyên viên	Bộ môn Khoa học cây trồng		X			LĐHĐ
787	Nguyễn Thị Hà	Trưởng Khoa	Khoa Tài nguyên và Môi trường	X				
788	Kiều Mạnh Hưởng	Phó Trưởng khoa	Bộ môn Động thực vật	X				
789	Nguyễn Thị Danh Lam	Giảng viên	Bộ môn Động thực vật	X				
790	Nguyễn Thị Hạnh	Trưởng bộ môn	Bộ môn Quản lý tài nguyên		X			
791	Trần Thị Ngoan	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Quản lý tài nguyên	X				
792	Võ Minh Hoàn	Giảng viên	Bộ môn Quản lý tài nguyên		X			
793	Văn Nữ Thái Thiên	Trưởng bộ môn	Bộ môn Khoa học môi trường	X				
794	Vũ Thị Thu Hòa	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Khoa học môi trường		X			

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
795	Phan Thị Thanh Thủy	Giảng viên	Bộ môn Khoa học môi trường		X			
796	Trần Thị Nhật	Giảng viên	Bộ môn Khoa học môi trường		X			
797	Phan Thanh Trọng	Giảng viên	Bộ môn Khoa học môi trường		X			LĐHĐ
798	Nguyễn Văn Lâm	Giảng viên	Bộ môn Khoa học môi trường		X			LĐHĐ
799	Đỗ Quốc Việt	Giảng viên	Bộ môn Khoa học môi trường			X		LĐHĐ
800	Nguyễn Thị Hoa	Giảng viên	Bộ môn Khoa học môi trường		X			LĐHĐ
801	Phạm Chí Thịnh	Trợ lý Khoa	Bộ môn Khoa học môi trường		X			LĐHĐ
802	Nguyễn Xuân Hùng	Phó Trưởng khoa	Khoa Lâm học		X			
803	Nguyễn Văn Việt	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Điều tra quy hoạch		X			
804	Nguyễn Thanh Tuấn	Trưởng bộ môn	Bộ môn Điều tra quy hoạch	X				
805	Nguyễn Xuân Ngọc	Giảng viên	Bộ môn Điều tra quy hoạch		X			
806	Trần Thị Kim Chuyên	Giảng viên	Bộ môn Quản lý đất đai		X			LĐHĐ
807	Phan Trọng Thế	Trưởng bộ môn	Bộ môn Quản lý đất đai		X			
808	Phan Thị Hiền	Giảng viên	Bộ môn Quản lý đất đai		X			
809	Phạm Thị Lộc	Giảng viên	Bộ môn Quản lý đất đai		X			LĐHĐ
810	Nguyễn Thị Hải	Giảng viên	Bộ môn Quản lý đất đai		X			LĐHĐ
811	Bùi Thị Thu Trang	Giảng viên	Bộ môn Lâm sinh		X			
812	Nguyễn Thị Hiếu	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Lâm sinh		X			
813	Phan Văn Tuấn	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Công nghệ địa chính	X				
814	Mai Thị Huyền	Giảng viên	Bộ môn Công nghệ địa chính		X			LĐHĐ
815	Phạm Nguyễn Dao Chi	Giảng viên	Bộ môn Công nghệ địa chính		X			

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
816	Thái Thị Khánh Long	Giảng viên - Trợ lý	Bộ môn Công nghệ địa chính		X			LĐHĐ
817	Đỗ Thị Hồng	Giảng viên	Bộ môn Công nghệ địa chính		X			LĐHĐ
818	Trần Văn Nam	Giảng viên	Bộ môn Công nghệ địa chính		X			
819	Trần Văn Hùng	Trưởng khoa	Khoa Kinh tế	X				
820	Đinh Thị Thu Thủy	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Tài chính, kế toán	X				
821	Đoàn Thùy Lâm	Giảng viên	Bộ môn Tài chính, kế toán		X			
822	Nguyễn Thị Nhung	Giảng viên	Bộ môn Tài chính, kế toán		X			LĐHĐ
823	Đỗ Thị Bích	Giảng viên	Bộ môn Tài chính, kế toán		X			LĐHĐ
824	Phạm Thị Thu Hương	Giảng viên	Bộ môn Tài chính, kế toán		X			
825	Nguyễn Hữu Đức	Giảng viên	Bộ môn Tài chính, kế toán		X			
826	Lương Thị Anh Trang	Giảng viên	Bộ môn Tài chính, kế toán		X			LĐHĐ
827	Lê Ngọc Diệp	Giảng viên	Bộ môn Tài chính, kế toán		X			
828	Nguyễn Lê Quyền	Phó Trưởng khoa	Bộ môn Quản trị kinh doanh	X				
829	Đặng Thị Bích Loan	Giảng viên	Bộ môn Quản trị kinh doanh			X		
830	Nguyễn Văn Châu	Giảng viên	Bộ môn Quản trị kinh doanh		X			
831	Nguyễn Văn Dũng	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Quản trị kinh doanh		X			
832	Nguyễn Thị Hương Thảo	Phó Trưởng bộ môn	Bộ môn Kinh tế		X			
833	Trần Thành Công	Giảng viên	Bộ môn Kinh tế		X			
834	Nguyễn Thị Lương	Giảng viên	Bộ môn Kinh tế		X			LĐHĐ
835	Nguyễn Sỹ Minh	Giảng viên	Bộ môn Kinh tế		X			LĐHĐ
836	Nguyễn Xuân Thành	Giảng viên	Bộ môn Kinh tế		X			

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
837	Phùng Thị Thu Hà	Giảng viên	Bộ môn Kinh tế		X			LĐHĐ
838	Huỳnh Công Trí	Trợ lý Khoa	Bộ môn Kinh tế		X			LĐHĐ
839	Nguyễn Nam Hải	Giảng viên	Bộ môn Kinh tế			X		Ký hợp đồng 18/3/2019
840	Phạm Văn Tuyến	Giảng viên	Khoa Công nghiệp và Kiến trúc		X			LĐHĐ
841	Chu Tuấn Anh	Giảng viên	Bộ môn Thiết kế		X			LĐHĐ
842	Đoàn Duy Khánh	Giảng viên	Bộ môn Thiết kế	X				LĐHĐ
843	Nguyễn Thị Thuận	Phó Trưởng khoa	Bộ môn Công nghệ Chế biến Lâm sản	X				
844	Nguyễn T Kim Loan	Giảng viên	Bộ môn Công nghệ Chế biến Lâm sản		X			LĐHĐ
845	Phạm Thế Mạnh	Giảng viên	Bộ môn Công nghệ Chế biến Lâm sản			X		
846	Đỗ Minh Sáng	Giảng viên	Bộ môn Công nghệ Chế biến Lâm sản		X			LĐHĐ
847	Nguyễn Tiến Đắc Quân	Giảng viên	Bộ môn Công nghệ Chế biến Lâm sản			X		LĐHĐ
848	Nguyễn Thị Thu Hiền	Trưởng khoa	Khoa Lý luận chính trị	X				
849	Nguyễn Thị Thu Trang	Phó Trưởng khoa	Bộ môn Pháp luật - xã hội		X			
850	Lưu Thị Loan	Giảng viên	Bộ môn Pháp luật - xã hội		X			
851	Hoàng Thị Huyền	Giảng viên	Bộ môn Pháp luật - xã hội		X			LĐHĐ
852	Nguyễn Thị Ái Vân	Trưởng Bộ môn	Bộ môn Chính trị		X			
853	Nguyễn Tiến Dũng	Giảng viên	Bộ môn Chính trị		X			LĐHĐ
854	Phạm Thị Luận	Giảng viên	Bộ môn Chính trị		X			
855	Trần Thị Thắm	Giảng viên	Bộ môn Chính trị		X			
856	Nguyễn Thị Hằng Nga	Giảng viên	Bộ môn Chính trị		X			LĐHĐ
857	Nguyễn Thị Liên	Giảng viên	Bộ môn Chính trị		X			

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
858	Lê Đình Lương	Trưởng Khoa	Khoa Khoa học cơ bản	X				
859	Nguyễn Đình Huy	Trưởng bộ môn	Bộ môn Toán		X			LĐHĐ
860	Phan Thị Anh Thơ	Giảng viên	Bộ môn Toán			X		LĐHĐ
861	Nguyễn Minh Định	Giảng viên	Bộ môn Toán			X		LĐHĐ
862	Nguyễn Kim Hậu	Phó Trưởng khoa	Bộ môn Vật lý	X				
863	Lê Thị Hà	Giảng viên	Bộ môn Vật lý		X			
864	Nguyễn Thị Hồng	Trưởng bộ môn	Bộ môn Hóa - Sinh	X				
865	Trần Thị Thủy Hoa	Giảng viên	Bộ môn Hóa - Sinh	X				LĐHĐ
866	Tạ Ngọc Minh Phương	Giảng viên	Bộ môn Hóa - Sinh	X				
867	Dương Thị Ngọc Trâm	Giảng viên	Bộ môn Hóa - Sinh	X				LĐHĐ
868	Trần Đức Thụy	Trưởng bộ môn	Bộ môn Giáo dục thể chất	X				
869	Mạnh Duy Hưng	Giảng viên	Bộ môn Giáo dục thể chất		X			LĐHĐ
870	Nguyễn Trường Sơn	Giám đốc Trung tâm	Trung tâm Tin học và Ngoại ngữ		X			
871	Nguyễn Vũ Duy	Trưởng bộ môn	Bộ môn Tin học		X			
872	Đinh Việt Hùng	Giảng viên	Bộ môn Tin học	X				
873	Nguyễn Thanh Trọng	Giáo viên	Bộ môn Tin học		X			LĐHĐ
874	Lê Thị Thu	Giảng viên	Bộ môn Tin học		X			
875	Phạm Tiến Dũng	Kỹ sư	Bộ môn Tin học		X			LĐHĐ
876	Nguyễn Hoàng Thục Đoan	Trưởng bộ môn	Bộ môn Ngoại ngữ		X			
877	Hoàng Thị Loan	Giảng viên	Bộ môn Ngoại ngữ		X			
878	Lê Thị Thanh Minh	Giảng viên	Bộ môn Ngoại ngữ		X			

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
879	Phạm Thị Hải Yến	Giảng viên	Bộ môn Ngoại ngữ		X			
880	Nguyễn Thị Hoa	Giảng viên	Bộ môn Ngoại ngữ		X			LĐHĐ
881	Nguyễn Hạnh Tâm	Giám đốc	Thư viện		X			
882	Trương Dũng	Nhân viên	Thư viện			X		
883	Đinh Thị Kim Nguyệt	Nhân viên	Thư viện		X			LĐHĐ
884	Hoàng Thị Phương	Nhân viên	Thư viện		X			LĐHĐ
885	Nguyễn Thanh Duyên	Nhân viên	Thư viện			X		
886	Phạm Văn Ninh	Nhân viên	Thư viện			X		
887	Nguyễn Văn Thúy	Giám đốc Trung tâm	Trung tâm Thực nghiệm và Phát triển công nghệ		X			
888	Bùi Đức Dân	Phó Giám đốc	Trung tâm Thực nghiệm và Phát triển công nghệ	X				
889	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nhân viên	Trung tâm Thực nghiệm và Phát triển công nghệ			X		
890	Lâm Nhật Long	Nhân viên	Trung tâm Thực nghiệm và Phát triển công nghệ		X			LĐHĐ
891	Thiều Trung Dũng	Nhân viên	Trung tâm Thực nghiệm và Phát triển công nghệ		X			LĐHĐ
892	Phạm Thị Lan	Nhân viên	Trung tâm Thực nghiệm và Phát triển công nghệ		X			LĐHĐ
893	Đào Xuân Hiếu	Nhân viên	Trung tâm Thực nghiệm và Phát triển công nghệ		X			LĐHĐ
894	Nguyễn Tân Anh	Nhân viên	Trung tâm Thực nghiệm và Phát triển công nghệ		X			LĐHĐ
895	Nguyễn Sỹ Liêm	Nhân viên	Trung tâm Thực nghiệm và Phát triển công nghệ		X			LĐHĐ
896	Phạm Ngọc Hiệp	Nhân viên	Trung tâm Thực nghiệm và Phát triển công nghệ		X			LĐHĐ
897	Lê Hồng Việt	Giám đốc Trung tâm	Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng công chức kiểm lâm	X				
898	Đào Thị Phương Nhung	Nhân viên	Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng công chức kiểm lâm		X			LĐHĐ
899	Thái Văn Thành	Giám đốc Trung tâm	Trung tâm Sản xuất dịch vụ		X			

TT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Đơn vị/Bộ môn	Kết quả đánh giá, phân loại mức hoàn thành chức trách nhiệm vụ				Ghi chú Ghi rõ những trường hợp đi học ở nước ngoài, LĐHĐ tại đơn vị....
				1	2	3	4	
900	Lê Văn Tôn	Nhân viên	Trung tâm Sản xuất dịch vụ		X			LĐHĐ
901	Nguyễn Đình Viện	Kỹ sư	Trung tâm Sản xuất dịch vụ		X			LĐHĐ
	Tổng			343	503	53	2	

Ghi chú:

- (1): Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- (2): Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- (3): Hoàn thành nhiệm vụ
- (4): Không hoàn thành nhiệm vụ